

Số: 04/KL-TTr

Kbang, ngày 16 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN

Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng tại UBND các xã Sơn Lang, Sơ Pai và Nghĩa An, từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2017

Thực hiện Quyết định số: 12/QĐ-TTr ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Chánh Thanh tra huyện Kbang “V/v thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Sơn Lang, UBND xã Sơ Pai và UBND xã Nghĩa An”. Từ ngày 27/10/2017 đến ngày 06/11/2017, Đoàn đã tiến hành thanh tra trách nhiệm thủ trưởng tại UBND xã Sơn Lang, Sơ Pai và Nghĩa An.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 30/BC-ĐTTr ngày 14/11/2017 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, địa phương và cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chánh Thanh tra kết luận như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

I. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1. Công tác tiếp công dân:

a. *Bố trí cơ sở vật chất tiếp công dân:*

- UBND các xã Sơ Pai, Sơn Lang sử dụng phòng làm việc của Bộ phận “một cửa” và phòng làm việc của Chủ tịch UBND xã để tiếp công dân. Riêng UBND xã Nghĩa An đã bố trí phòng tiếp công dân riêng. Trang thiết bị phục vụ việc tiếp công dân cơ bản đảm bảo theo yêu cầu.

- UBND các xã đã xây dựng và niêm iết công khai Nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân tại trụ sở UBND các xã.

b. *Chất lượng cán bộ làm công tác tiếp công dân:* Chủ tịch UBND các xã đã bố trí cán bộ, công chức tiếp công dân đúng thành phần, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của công tác tiếp công dân.

c. *Tình hình tiếp công dân, số lượt người được tiếp:* UBND các xã đã tổ chức tiếp công dân định kỳ vào sáng ngày thứ Bảy hàng tuần theo quy định và tiếp công dân thường xuyên trong giờ làm việc hành chính.

- Số lượt tiếp công dân thường xuyên và định kỳ vào sáng thứ Bảy hàng tuần từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2017:

+ UBND xã Sơ Pai đã tiếp 25 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị (tiếp định kỳ).

+ UBND xã Sơn Lang đã tiếp 35 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị (tiếp định kỳ); trong đó, có 01 đoàn đông người.

+ UBND xã Nghĩa An đã tiếp 08 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị (tiếp định kỳ).

- Ngoài ra, UBND các xã còn tổ chức tiếp công dân thường xuyên khi công dân có nhu cầu phản ánh, kiến nghị, yêu cầu giải quyết công việc hành chính.

c. Về sổ theo dõi tiếp công dân:

- UBND xã Sơ Pai: Đã mở sổ theo dõi công tác tiếp công dân, việc ghi chép phản ánh khá đầy đủ nội dung phản ánh, kiến nghị của công dân. Tuy nhiên, việc ghi chép chưa thể hiện rõ nội dung trả lời, hướng dẫn, giải thích đối với từng vụ việc cụ thể trong sổ tiếp công dân.

- UBND xã Sơn Lang: Đã mở sổ theo dõi việc tiếp công dân. Tuy nhiên, việc ghi chép chưa phản ánh đầy đủ nội dung phản ánh, kiến nghị cũng như chưa thể hiện rõ nội dung trả lời, hướng dẫn, giải thích đối với từng vụ việc cụ thể trong sổ tiếp công dân.

- UBND xã Nghĩa An: Đã mở sổ theo dõi việc tiếp công dân, việc ghi chép đã phản ánh đầy đủ nội dung phản ánh, kiến nghị của công dân, cũng như nội dung trả lời, giải thích, hướng dẫn cụ thể trong sổ tiếp công dân.

2. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư:

Việc tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, phản ánh, kiến nghị được UBND các xã chú trọng đúng mức; công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ đầy đủ, ngăn nắp; việc ghi chép hồ sơ, sổ sách đầy đủ, khoa học như UBND xã Nghĩa An. Đối với UBND xã Sơn Lang và UBND xã Sơ Pai: việc ghi chép vào sổ tiếp công dân chưa đầy đủ, chưa liên tục, chưa thật sự khoa học, chưa lập danh mục hồ sơ lưu trữ theo đúng quy định; Quy trình tiếp nhận, xử lý đơn thư còn lủng túng, chưa hệ thống; việc phân loại đơn thư chưa cụ thể gây khó khăn trong việc thống kê, báo cáo.

UBND các xã đã chỉ đạo và tổ chức tốt công tác hòa giải ở cơ sở, các vụ việc liên quan đến kiến nghị, phản ánh của công dân đã được kiểm tra, xác minh, hòa giải và giải quyết theo quy định của pháp luật, đảm bảo được tình làng, nghĩa xóm trong cộng đồng dân cư.

II. Nội dung kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Định kỳ hàng năm, UBND các xã đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng; Luật khiếu nại; Luật tố cáo; tập huấn nghiệp vụ cho Ban thanh tra nhân dân về công tác giám sát cộng đồng được đồng đảo cán bộ và nhân dân tham dự.

2. Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng:

Hàng năm, UBND các xã đã xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại địa

phương, đến nay vẫn chưa phát hiện cán bộ, công chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Việc tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị bằng hình thức lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, các buổi tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật.

4. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động đơn vị:

- Việc công khai, minh bạch về tài chính: Định kỳ, 6 tháng và cuối năm, UBND các xã đã báo cáo công khai tài chính và niêm yết công khai tại trụ sở UBND các xã theo đúng quy định.

- Việc công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản: Các đơn vị có công khai kết quả mua sắm tài sản, thiết bị phục vụ công tác thường xuyên của đơn vị theo quy chế mua sắm vật tư, hàng hóa do đơn vị xây dựng.

- Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị: Qua biên bản các cuộc họp và hội nghị cán bộ, công chức của UBND các xã đã thể hiện việc công khai kế hoạch hoạt động, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, phát huy được tinh thần vai trò tập thể và trách nhiệm cá nhân trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND các xã.

- UBND các xã đã xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế hoạt động và Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quản lý và điều hành ngân sách cũng như trong việc thực hiện quy chế hoạt động. Tuy nhiên, các căn cứ pháp lý để xây dựng quy chế không được thể hiện cụ thể và việc thảo luận lấy ý kiến tập thể để ban hành quy chế chưa được thể hiện rõ, mà chỉ nêu trong cuộc họp thông qua quy chế.

5. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xử lý trách nhiệm, thu hồi và yêu cầu bồi thường trong các vụ việc vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Các đơn vị đã xây dựng, ban hành và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các bộ, công chức, người lao động, được thể hiện cụ thể, chi tiết trong quyết định ban hành quy chế làm việc theo đúng quy định của pháp luật.

6. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, tổ chức:

- UBND các xã đã xây dựng và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử, thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác của cấp có thẩm quyền.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được chú trọng, thực hiện nghiêm túc Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Niêm yết công khai, minh bạch trình tự thủ tục, thời gian và hệ thống biểu mẫu cũng như các mức thu phí, lệ phí đối với các loại thủ tục hành chính theo quy định; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định.

7. Việc đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức nhận quà và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTr ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ:

Theo báo cáo của UBND các xã, trong những năm qua, không phát hiện tình trạng tặng quà, nhận quà đối với cán bộ, công chức trái quy định.

8. Việc công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ công chức:

UBND các xã đã chỉ đạo việc kê khai tài sản thu nhập của các đối tượng phải kê khai theo đúng đối tượng và đã tổ chức niêm yết công khai theo quy định tại Thông tư 08/2013/TT-TTCP.

9. Về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong tổ chức chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Công tác tuyên truyền phổ biến, và xây dựng kế hoạch và triển khai cá giải pháp phòng, chống tham nhũng được chú trọng, đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

B. KẾT LUẬN:

- Chủ tịch UBND các xã đã có nhiều cố gắng trong công tác tiếp công dân; tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của công dân; thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, như:

+ Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành ngân sách và hoạt động mua sắm tài sản.

+ Thực hiện đúng các chế độ, định mức đối với từng chức danh cán bộ, công chức.

+ Thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức đúng đối tượng phải kê khai, tổ chức công khai đúng quy định.

- Tuy nhiên các đơn vị còn có những thiếu sót như sau:

+ Việc ghi chép vào sổ tiếp công dân chưa phản ánh đầy đủ, chưa thường xuyên, liên tục; quy trình tiếp nhận, xử lý đơn thư còn lúng túng, chưa hệ thống.

+ Việc áp dụng căn cứ pháp lý để xây dựng một số Quy chế chưa đúng quy định, việc lấy ý kiến của tập thể đối với một số loại quy chế chưa chặt chẽ.

+ Về trách nhiệm: Những hạn chế nêu trên là do chưa nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

C. KIẾN NGHỊ:

1. Về công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư:

- Ghi chép đầy đủ, rõ ràng, liên tục vào sổ tiếp công dân.

- Giải quyết đơn thuộc thẩm quyền đúng theo trình tự thủ tục và thời gian quy định (*đối với đơn khiếu nại thì phải ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại và công khai Quyết định giải quyết khiếu nại; đối với đơn tố cáo thì phải ban hành Kết luận nội dung tố cáo và quyết định xử lý sau tố cáo*); Sau khi giải quyết xong vụ việc, lập danh mục hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

- Kiểm tra việc thực hiện các quyết định, kết luận, kiến nghị xử lý sau giải quyết đơn.

2. Công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về phòng, chống tham nhũng một cách thường xuyên.

- Triển khai có hiệu quả khai Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Noi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- CT UBND huyện;
- Ủy ban Kiểm tra HU;
- UBND xã Sơn Lang;
- UBND xã Sơ Pai;
- UBND xã Nghĩa An;
- Lưu: TTr.

CHANH THANH TRA



VŨ VĂN HIỀN